

Bản án số: 18/2020/HNGĐ-ST

Ngày 25-9-2020

V/v tranh chấp xác định con cho cha

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa :
Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc “Tranh chấp xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Tiến H, sinh năm 1991; trú tại: Tổ 41B, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1986; trú tại: Khu 4, xã L, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trịnh Thị T1, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Đ, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

(Các đương sự đều có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Phạm Tiến H trình bày:

Năm 2018, anh có gặp chị Trịnh Thị T1, hai người phát sinh tình cảm và có quan hệ với nhau. Thời điểm này anh không biết chị T1 đang có chồng và chị T1 cũng không nói cho anh biết, mãi sau này khi đăng ký khai sinh cho con của anh chị thì anh mới biết là chị T1 đã có chồng.

Ngày 19/02/2019, chị T1 sinh ra một bé gái, được anh và chị T1 đặt tên là Phạm Phương T2. Hiện nay, cháu T2 chưa đăng ký khai sinh được. Nay anh T, chị T1 đã ly hôn và được TAND huyện Phù Ninh ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 33/QĐST-HNGĐ ngày 10/4/2020. Quá trình giải quyết tại Tòa án, chị T1

và anh T đều không khai ra việc chị T1 có con riêng trong thời kỳ hôn nhân với anh T nên Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh không giải quyết giao cháu T2 cho ai nuôi dưỡng. Ngày 19/5/2020, anh và chị T1 đăng ký kết hôn.

Anh khẳng định cháu T2 là con đẻ của anh vì tại thời điểm đó chị T1 ly thân anh T và chung sống, quan hệ cùng anh. Hơn nữa, vợ chồng anh đã đưa cháu T2 đi giám định ADN tại Công ty cổ phần công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam và kết quả xét nghiệm ADN kết luận anh là cha đẻ của cháu T2 với xác suất 99,9999%. Vợ chồng anh đi đăng ký khai sinh cho cháu T2 tại UBND xã nhưng không được giải quyết và UBND xã đã hướng dẫn anh chị khởi kiện ra Tòa án vì cho rằng không thuộc thẩm quyền đăng ký hộ tịch của Ủy ban.

Anh là cha đẻ của cháu T2 nhưng không được nhận là cha nên anh yêu cầu Tòa án xác định cháu T2 là con của anh theo quy định của pháp luật.

Bị đơn là anh Nguyễn Hữu T trình bày:

Anh và chị T1 tự nguyện kết hôn và đã đăng ký ngày 21/9/2011 tại UBND xã Y, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Do mâu thuẫn giữa hai người nên từ tháng 11/2015 anh đã về chung sống tại nhà bố mẹ đẻ của mình tại xã L, hai người đã sống ly thân từ đó đến nay. Ngày 10/4/2020, TAND huyện Phù Ninh đã giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị T1. Việc chị T1 có con riêng với anh H anh không được biết nên khi ly hôn tại Tòa án anh và chị T1 không khai ra có con riêng và không đề nghị giải quyết về đứa con này. Anh khẳng định từ năm 2015 đến nay giữa anh và chị T1 không còn quan hệ, liên lạc nên việc chị T1 có thêm một người con là không phải con của anh.

Nay anh H đề nghị Tòa án xác định cháu T2 là con của anh H, không phải con của anh thì anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, anh sẽ không có bất kỳ trách nhiệm nào với con riêng của chị T2.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trịnh Thị T2 trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hữu T tự nguyện kết hôn và có đăng ký ngày 21/9/2011 tại UBND xã Y, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Do mâu thuẫn giữa hai người nên từ tháng 11/2015 anh T đã về chung sống tại nhà bố mẹ đẻ của mình tại xã L, hai người đã sống ly thân từ đó đến nay. Năm 2018, chị có gặp anh Phạm Tiến H, hai người phát sinh tình cảm và có quan hệ với nhau. Ngày 19/02/2019 thì chị sinh ra một bé gái theo giấy chứng sinh dự định đặt tên là Bông, nhưng ở nhà có đặt tên thường gọi là: Phạm Phương T2. Hiện nay, cháu T2 chưa đăng ký khai sinh được vì cháu T2 sinh trong thời kỳ chị và anh T đang là vợ chồng, hai người lại ly thân, chị không muốn khai sinh anh T là cha đẻ của cháu. Tháng 4/2020 chị đã ly hôn với anh T. Tháng 5/2020 chị cũng đã kết hôn với anh H. Chị đã làm đơn xin xác nhận tại UBND xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh về việc chị chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu T2. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến nhận xét Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; người tham gia tố tụng dân sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án,

đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn, xác định cháu bé tên thường gọi là Phạm Phương T2, sinh ngày 19/02/2019 là con đẻ của anh Phạm Tiến H và chị Trịnh Thị T1. Anh Nguyễn Hữu T không phải là cha đẻ của cháu Thảo.

Nguyên đơn không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh H khởi kiện cho rằng anh là cha đẻ nhưng không được nhận là cha của cháu Phạm Phương T2 nên anh yêu cầu Tòa án xác định cháu Phạm Phương T2 là con mình. Đây thuộc tranh chấp xác định con cho cha mẹ quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Căn cứ sự thừa nhận của các đương sự và Kết luận giám định AND của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng Việt Nam ngày 13/7/2020, Tòa án xét thấy đủ căn cứ xác định cháu bé tên thường gọi là Phạm Phương T2, sinh ngày 19/02/2019 là con đẻ của anh Phạm Tiến H. Anh Nguyễn Hữu T không phải là cha đẻ của cháu T2.

Anh Phạm Tiến H, chị Trịnh Thị T1 là bố mẹ đẻ của cháu Phạm Phương T2 có quyền, nghĩa vụ đến UBND xã, phường, thị trấn có thẩm quyền để đăng ký khai sinh cho con chung theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3]. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH thì đây thuộc trường hợp xác định cha mẹ cho con chưa thành niên nên anh H không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 88, 89, khoản 2 Điều 101 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Tiến H.

Xác định cháu Bông (tên thường gọi là Phạm Phương T2), sinh ngày 19/02/2019 theo giấy chứng sinh số 54 quyển số 06 do Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển Uông Bí cấp ngày 19/02/2019 là con đẻ của anh Phạm Tiến H. Anh Nguyễn Hữu T không phải là cha đẻ của cháu Phạm Phương T2.

Anh Phạm Tiến H, chị Trịnh Thị T1 là bố mẹ đẻ của cháu Phạm Phương T2 có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để đăng ký khai sinh (hoặc ghi chú) theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về án phí: Anh Phạm Tiến H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Phạm Tiến H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0001611 ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- UBND xã Y, huyện Đ, Quảng Ninh;
- UBND phường Q, Ưông Bí, Quảng Ninh;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Hồng Vân.